

Bản án số: 55/2019/DSST

Ngày: 07/8/2019

“V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Hải;

2. Ông Nguyễn Văn Vệ.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Thanh Hiền- Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 07-8-2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 22/2019/TLST - DS ngày 29-01-2019, về vụ án “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 131/2019/QĐST-DS ngày 19 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thị H, sinh năm 1967.

Địa chỉ: số 145/50, Đặng Văn B, Phường 1, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Nguyễn Thị Ngọc B, sinh năm 1978.

HKTT: Tổ 4, ấp 1, xã Mỹ N, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ liên hệ: số 79, đường Phù Đ, khóm Mỹ T, phường Mỹ P, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

*(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn trình bày: Chị Nguyễn Thị H và chị Nguyễn Thị Ngọc B thỏa thuận miệng là chị H đầu tư 04 máy điều hòa hiệu sam sung cho nhà trọ của chị B và chị H cho chị B vay số tiền 16.000.000 đồng. Mỗi tháng chị B sẽ trả lãi cho chị H số tiền 2.000.000 đồng, có làm giấy nhận nợ ngày 28/3/2018, nhưng đến nay chị B không thanh toán tiền gốc và lãi cho chị H.

Tại đơn khởi kiện chị H khởi kiện yêu cầu chị B trả cho chị 04 máy điều hòa và số tiền gốc 16.000.000 đồng.

Ngày 22-5-2019, chị Nguyễn Thị H thay đổi yêu cầu và yêu cầu chị Nguyễn Thị Ngọc B trả số tiền đã mượn là 48.000.000 đồng theo giấy mượn nợ ngày 28-3-2018.

Tại phiên tòa sơ thẩm chị Nguyễn Thị H yêu cầu chị Nguyễn Thị Ngọc B trả số tiền đã mượn là 48.000.000 đồng theo giấy mượn nợ ngày 28-3-2018, không yêu cầu tính lãi.

- Bị đơn Nguyễn Thị Ngọc B vắng mặt không có văn bản ý kiến.
- Về chứng cứ nguyên đơn cung cấp: Biên nhận nợ ngày 28-03-2018.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Căn cứ theo đơn khởi kiện của nguyên đơn biên nhận do nguyên đơn cung cấp thì xác định số tiền nguyên đơn khởi kiện là tiền vay nên quan hệ tranh chấp trong vụ án là tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

[2] Về tố tụng: Bị đơn có địa chỉ tại thành phố C, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án thành phố C theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Bị đơn Nguyễn Thị Ngọc B đã được tổng đạt hợp lệ để hòa giải và xét xử nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử áp dụng điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[3] Về nội dung:

- Tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn Nguyễn Thị H yêu cầu Nguyễn Thị Ngọc B trả số tiền còn thiếu là 48.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi là có cơ sở. Bởi vì, căn cứ vào biên nhận nợ ngày 28-3-2018 thể hiện số tiền vay theo biên nhận là 48.000.000 đồng. Mặt khác, kể từ khi làm biên nhận nợ đến nay chị B không có chứng cứ chứng minh là mình đã có trả nợ cho chị H. Do đó yêu cầu của chị H là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

- Đối với chị Nguyễn Thị Ngọc B mặc dù Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tổng đạt, công khai chứng cứ và xét xử cho bị đơn nhưng vẫn không có văn bản ý kiến. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và buộc bị đơn phải có nghĩa vụ trả nợ theo yêu cầu của Nguyễn Thị H là phù hợp.

[4] Về lãi suất chậm trả: Tại phiên tòa nguyên đơn yêu cầu tính lãi suất chậm trả do chậm thực hiện nghĩa vụ khi thi hành án theo quy định của pháp luật. Xét thấy phù hợp nên tính lãi suất chậm trả theo Điều 468 Bộ luật dân sự.

[5] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTV- QH14 ngày 30-12-2016 của Quốc Hội về án phí thì do yêu cầu nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.400.000 đồng.

**Vì các lẽ trên;**

### **QUYẾT ĐỊNH**

*Áp dụng Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 91; Điều 147; Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí.*

**\* Tuyên xử:**

- Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị H.

- Buộc chị Nguyễn Thị Ngọc B có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị H số tiền còn thiếu là 48.000.000 đồng (Bốn mươi tám triệu đồng).

\* Về lãi suất chậm trả: Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi cho số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

**\* Về án phí:**

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.200.000 đồng theo biên lai thu số 0005228 ngày 22/01/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Chị Nguyễn Thị Ngọc B phải chịu số tiền 2.400.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- VKSND TPCL;
- Đương sự;
- Tòa án Tỉnh;
- CC THADS TPCL;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**  
**Phạm Minh Tùng**